

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
về xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế
xã Nghĩa Hưng giai đoạn 2025-2030

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Xã Nghĩa Hưng được thành lập trên cơ sở sắp xếp từ 4 đơn vị hành chính cấp xã cũ đó là Thị trấn Liễu Đề, xã Nghĩa Trung, xã Nghĩa Thái, xã Nghĩa Châu, có diện tích tự nhiên là 26,31 km², quy mô dân số trên 38 nghìn người.

Trước và sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, phát triển kinh tế và xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư của xã đã đạt được những kết quả tích cực. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, nhất là hạ tầng giao thông, khu công nghiệp, giáo dục, y tế... trong đó một số dự án lớn đã hoàn thành hoặc đang triển khai như: Khu công nghiệp Minh Châu, tuyến đường cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng đoạn qua xã Nghĩa Hưng (CT08), cầu Ninh Cường vượt sông Ninh Cơ trên Quốc lộ 37B... Các xã, thị trấn cũ tập trung huy động nhiều nguồn lực xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Hoạt động thương mại, dịch vụ có bước phát triển, các chợ, siêu thị, cơ sở kinh doanh ngày càng mở rộng, hình thành các cụm, điểm kinh doanh tập trung. Dịch vụ vận tải, lưu thông hàng hoá phát triển nhanh, đa dạng, cung cấp và lưu thông hàng hoá trong và ngoài xã tạo điều kiện cho sản xuất phát triển, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn năm 2025 đạt 10,76%. Thu nhập bình quân đầu người/năm đạt 92,5 triệu đồng, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện. Công tác quy hoạch được tích cực triển khai.

Tuy nhiên, kết cấu hạ tầng của xã chưa đồng bộ, hiện đại, chưa đáp ứng tiêu chuẩn của một "Phường" đô thị. Một số công trình công cộng xây dựng từ lâu đã xuống cấp, mặt đường nhỏ hẹp, tỷ lệ đường giao thông nội đồng

được cứng hoá còn thấp; một số trường học, trạm y tế, nhà văn hoá thôn quy mô nhỏ, xây dựng từ lâu đã xuống cấp; hạ tầng thương mại chủ yếu vẫn là mạng lưới chợ truyền thống, các cơ sở kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ, chưa tương xứng với tiềm năng và vị trí địa lý của xã, nhất là xã trung tâm. Vẫn còn tình trạng vi phạm đất đai, xây dựng không phép, trái phép, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông.

Nguồn lực đầu tư chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, nguồn thu chủ yếu từ đấu giá quyền sử dụng đất. Công tác lập và triển khai thực hiện quy hoạch chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng cao. Chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn, dự án lớn có giá trị gia tăng cao, tạo động lực cho phát triển. Vốn đầu tư cho hạ tầng số còn ít, chưa đảm bảo so với quy định.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do các xã cũ có quy mô diện tích nhỏ, không gian phát triển hẹp, khó khăn trong công tác quy hoạch, định hướng phát triển. Nguồn lực đầu tư cho hạ tầng thấp, nhất là nguồn lực xã hội hoá, chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước. Chưa thu hút được nhiều tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư vào địa phương; công tác lập và quản lý quy hoạch còn hạn chế.

Sau sáp nhập, văn bản pháp luật ban hành chưa kịp thời hoặc chồng chéo gây khó khăn trong hướng dẫn và thực hiện nhất là các thủ tục về đất đai, xây dựng, đầu tư, ...

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quan điểm chỉ đạo

Thực sự coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm. Tập trung huy động, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng nhằm thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào xã. Lấy phương châm “hạ tầng đi trước một bước”, khắc phục tình trạng đầu tư manh mún, dàn trải; ưu tiên các công trình có tính kết nối liên vùng, liên xã, có sức lan tỏa lớn và tạo ra dư địa phát triển mới. Phát huy tiềm năng, lợi thế của xã, phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và đảm bảo quốc phòng, an ninh, từng bước nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp và cộng đồng bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

Phát triển hạ tầng đô thị gắn với quy hoạch, quản lý chặt chẽ đất đai, trật tự xây dựng, đảm bảo đồng bộ, hiện đại, phù hợp định hướng phát triển đô thị, nông thôn mới và liên kết vùng. Phát triển thương mại dịch vụ chất lượng cao theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, hình thành các khu trung tâm thương mại, khu vực vui chơi giải trí chất lượng cao.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phấn đấu xã Nghĩa Hưng đạt tiêu chí lên phường trước năm 2028.

Phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư nhằm phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ. Huy động hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài ngân sách để phát triển đồng bộ hạ tầng đô thị, thương mại, dịch vụ, tạo nền tảng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội bền vững. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - thương mại - du lịch. Nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của người dân, đưa xã Nghĩa Hưng trở thành xã văn minh, năng động.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ đô thị hoá đạt khoảng 60 - 65%, xã Nghĩa Hưng đạt các tiêu chí của phường trước năm 2028.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng: Dịch vụ - thương mại - du lịch chiếm 70-75%

- 100% tuyến đường trục xã, thôn được được đầu tư, nâng cấp, bảo đảm kết nối đồng bộ với các tuyến giao thông Quốc lộ, tỉnh lộ, liên xã, liên vùng.

- Xây dựng, nâng cấp khu thương mại, dịch vụ như: hệ thống chợ, Trung tâm Thương mại, khu vui chơi giải trí,... đáp ứng nhu cầu của người dân.

- Thu hút từ 3 dự án trở lên về đầu tư tư nhân hoặc xã hội hóa trong các lĩnh vực thương mại - dịch vụ - văn hóa - môi trường.

- Phấn đấu đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 225 triệu đồng/người/năm; tổng thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 50 tỷ đồng/năm (không bao gồm thu từ tiền đấu giá quyền sử dụng đất).

- Phát triển hạ tầng số trên địa bàn theo kế hoạch chuyển đổi số.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng, tạo sự thống nhất cả về nhận

thức và hành động trong triển khai thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế. Đưa nội dung huy động nguồn lực, phát triển đô thị, thương mại - dịch vụ vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

Xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là quyền và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và người dân; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế tới mọi tầng lớp nhân dân.

3.2. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đáp ứng yêu cầu ngày càng cao cho phát triển kinh tế

Tập trung rà soát, quản lý và thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2025-2030, lập, điều chỉnh quy hoạch chung cho phù hợp với tiềm năng và thế mạnh của xã.

Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ nhà đầu tư triển khai các dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghiệp trọng điểm trên địa bàn xã: Dự án Xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua xã Nghĩa Hưng (CT 08); Dự án Xây dựng tuyến đường gom hai bên đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT08); Dự án Mở rộng nâng cấp tỉnh lộ 490 đoạn từ Cao Bồ đến cầu Thịnh Long (Dự án đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định đến Cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình); dự án Xây dựng cầu Ninh Cường vượt sông Ninh Cơ trên Quốc lộ 37B; Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Minh Châu (giai đoạn 1), diện tích 53,6 ha; Dự án xây dựng cụm công nghiệp Nghĩa Thái, xã Nghĩa Hưng, diện tích 50 ha; Dự án xây dựng cụm công nghiệp Nghĩa Trung, diện tích 70 ha; Dự án Khu Công nghiệp Nghĩa Hưng diện tích 250ha; Dự án Bến cảng nội địa Tam Tòa khu vực Nghĩa Phú Nghĩa Châu...

Ưu tiên nguồn lực, kêu gọi đầu tư, tập trung phát triển các dự án đô thị, nhà ở: xây dựng 1-2 khu dân cư tập trung theo hướng đô thị hiện đại; Dự án xây dựng khu dân cư tập trung Liễu Đề với quy mô diện tích khoảng 30 ha; Dự án xây dựng khu dân cư tập trung Nghĩa Trung, với quy mô diện tích khoảng 6,7 ha...

Tập trung huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại. Có chính sách hỗ trợ các thôn làm hạ tầng giao thông nông thôn theo phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm. Ưu tiên nguồn vốn để đầu tư và sớm hoàn thành một số công trình, dự án trọng điểm như: Dự án xây dựng Trường Mầm non Nghĩa Trung, Trường Trung học cơ sở Nghĩa Trung.... Quy hoạch lại các chợ, xây dựng các khu vui chơi giải trí. Xây dựng quy hoạch và từng bước đầu tư, xây dựng khu Công viên trung tâm của xã.

Về phát triển hạ tầng số: tập trung trang bị các thiết bị cơ bản, thiết yếu tại Trung tâm hành chính công, các nhà văn hóa thôn. Lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh; hệ thống truyền thanh thông minh; hệ thống điện chiếu sáng thông minh trên địa bàn xã...

3.3. Huy động tối đa các nguồn lực, đẩy mạnh phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

- Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, tỉnh, ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác tập trung đầu tư, cải tạo nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện các dự án giao thông, thủy lợi của Trung ương, tỉnh thi công trên địa bàn xã. Hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp trên địa bàn.

- Xây dựng hạ tầng các khu dân cư tập trung, khu dân cư kết hợp với thương mại - dịch vụ, đẩy nhanh quá trình đô thị hóa nông thôn để tạo nguồn lực tái đầu tư vào cơ sở hạ tầng ở địa phương.

- Thu hút mọi nguồn lực để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội. Ưu tiên thu hút các nhà đầu tư có vốn lớn, công nghệ cao, hiện đại để phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ có khả năng đóng góp lớn cho nguồn thu ngân sách.

- Phối hợp, tạo điều kiện để các ngành dịch vụ như: điện lực, viễn thông, nước sạch, ... tiếp tục cải tạo, nâng cấp hệ thống để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng.

- Tiếp tục đầu tư, cải tạo hệ thống các công trình hạ tầng xã hội trên tất cả các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế đáp ứng yêu cầu sản xuất cũng như phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân.

3.4. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, đất đai, chủ động các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường

- Tập trung tuyên truyền và tổ chức thực hiện Luật Môi trường, các luật về tài nguyên nước, luật khoáng sản, ... và các văn bản hướng dẫn thi hành luật. Quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên, khoáng sản. Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường.

- Phát triển kinh tế phải gắn chặt với bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, coi trọng tính hiệu quả, bền vững. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư.

- Các khu, cụm công nghiệp phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường. Nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu.

3.5. Cải thiện môi trường đầu tư, xúc tiến thương mại, cải cách hành chính

- Cải thiện môi trường đầu tư, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn thông qua việc hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện nhanh gọn các thủ tục hành chính góp phần đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, các công trình trên địa bàn. Tập trung cao giải phóng mặt bằng các dự án của tỉnh đi qua địa bàn xã đảm bảo tiến độ. Cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, đất đai theo quy định cho các tổ chức, cá nhân mở rộng sản xuất kinh doanh, đa dạng hoá các loại mặt hàng đáp ứng với nhu cầu thị trường và nhu cầu của nhân dân.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, quảng bá và giới thiệu các tiềm năng, lợi thế, các sản phẩm OCOP của xã trên trang thông tin điện tử, các sàn thương mại điện tử, zalo, fanpage,... Tích cực hỗ trợ, đồng hành cùng các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các dự án để kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đơn giản hóa TTHC theo đúng quy định, nhất là các TTHC liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

- Quan tâm, chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp

vụ về cải cách hành chính, xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao trách nhiệm và chất lượng công tác thẩm định, xử lý các hồ sơ thủ tục theo quy định trình tự thực hiện các dự án đảm bảo quy định của pháp luật.

3.6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp trong đầu tư và kinh doanh

- Tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh chấp hành tốt các quy định của pháp luật, không sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ, thương mại, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; tạo môi trường ổn định để các doanh nghiệp và nhân dân yên tâm phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong công tác giải phóng mặt bằng và triển khai các dự án. Tăng cường giám sát và phản biện xã hội; giám sát việc thực hiện các công trình, dự án bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy hoạch.

- Học tập và nhân rộng các mô hình, phương pháp vận động, tuyên truyền, thuyết phục nhân dân, tạo sự đồng thuận trong triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các tổ chức Đảng trực thuộc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình cơ quan đơn vị.

2. UBND xã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Nghị quyết.

3. Ban xây dựng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan (Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội; Phòng Văn hóa – Xã hội; Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công) tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy căn cứ các nội dung Nghị quyết xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề, thường xuyên hàng năm và tổ chức

kiểm tra đối với tổ chức Đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết.

6. Văn phòng Đảng ủy, Phòng Kinh tế xã theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy
- Các đồng chí Ủy viên BCH ĐB xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy,
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

(đề b/c),

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Phạm Tiến Trường